

KẾT QUẢ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN BTKT CAO HỌC

Ngành: KHOA HỌC DỮ LIỆU K35

Mã môn học: _____ Khóa: **Tháng 02/2025**
Tên môn học: **CƠ SỞ TOÁN CHO KHOA HỌC DỮ LIỆU** Số tiết: **90**
Ngày thi: **18g00 ngày 24/7/2025** Phòng thi: **C22**
Giảng viên phụ trách môn học: **PGS.TS. ĐINH NGỌC THANH, TS. NGUYỄN ĐĂNG MINH**
Cán bộ coi thi: **Tâm, Thảo**

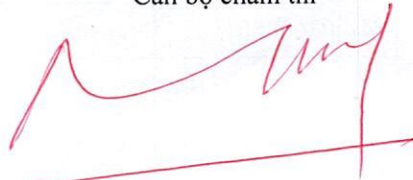
(*) Điểm giữa kỳ và cuối kỳ chấm trên thang điểm 10

STT	MÃ SỐ HV	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Số tờ	Ký tên dự thi	Kết quả thi		
							Giữa kỳ (50%)	Cuối kỳ (50%)	Điểm TB
1	080300002918	Hồ Nguyễn Thiên Bảo	09/12/2000	TP. HCM	2		10	7.0	8.5
2	054094009280	Huỳnh Thái Bảo	08/11/1994	Phú Yên	2		9.0	7.5	8.3
3	079199005363	Trần Thị Minh Châu	27/04/1999	TP. HCM	2		8.0	7.5	7.8
4	036095015899	Nguyễn Minh Đức	20/10/1995	Nam Định	2		10	7.5	8.8
5	080198007148	Lê Kim Hà	21/02/1998	Long An	2		8.5	7.0	7.8
6	049198012488	Phan Mai Xuân Hân	28/10/1998	Quảng Nam	2		10	8.0	9.0
7	066195023539	Đặng Thị Hồng Hạnh	07/02/1995	Đắk Lắk	2		9.5	9.5	9.5
8	079200040790	Nguyễn Minh Hoàng	21/06/2000	TP. HCM	2		10	6.5	8.3
9	062202003829	Võ Kim Huy	14/07/2002	Kon Tum	2		10	9.0	9.5
10	086200000285	Nguyễn Quang Khải	20/09/2000	Vĩnh Long	2		10	9.0	9.5
11	093302006338	Nguyễn Lê Thúy Lan	10/05/2002	Hậu Giang	2		10	5.0	7.5
12	079200027750	Phan Công Minh	03/02/2000	TP. HCM	2		9.5	6.5	8.0
13	086201012249	Nguyễn Nhật Minh	25/11/2001	Vĩnh Long	2		9.0	9.5	9.3
14	064301008353	Ngô Thị Trà My	13/12/2001	Gia Lai	2		10	8.5	9.3
15	045200003484	Nguyễn Hoài Nam	26/06/2000	Quảng Trị	2		9.5	9.5	9.5
16	060300010251	Nguyễn Hoàng Thư Ngân	26/12/2000	Bình Thuận	3		9.0	8.5	8.8
17	083092011054	Võ Quang Ngọc	24/12/1992	Bến Tre	2		9.0	7.0	8.0
18	079202036454	Nguyễn Khôi Nguyên	08/11/2002	TP.HCM	2		9.0	9.0	9.0
19	048197002044	Nguyễn Thị Hoàng Nhi	18/07/1997	Đà Nẵng	3		8.5	8.5	8.5
20	068202000087	Nguyễn Võ Hoàng Phúc	06/12/2002	Lâm Đồng	2		8.5	8.0	8.3
21	079201001791	Lâm Minh Quang	01/05/2001	TP. HCM			9.0	7.0	8.0
22	079096036041	Nguyễn Minh Quốc	05/04/1996	TP. HCM	2		9.0	8.5	8.8

STT	MÃ SỐ HV	Họ tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Số tờ	Ký tên dự thi	Kết quả thi		
								Giữa kỳ (50%)	Cuối kỳ (50%)	Điểm TB
23.	048094004795	Nguyễn Đình	Sang	12/12/1994	Đà Nẵng	02		9.0	6.0	7.5
24	095200003812	Thái Hồng	Son	01/04/2000	Bạc Liêu					
25	080194008022	Phạm Thị Thu	Tâm	27/07/1994	TP. HCM					
26	075300005287	Lê Hà	Thanh	28/09/2000	Đồng Nai					
27.	031199002299	Vũ Hà	Thư	13/01/1999	Hải Phòng	02		10	8.0	9.0
28.	054097004976	Cao Anh	Tuấn	14/10/1997	Phú Yên	03		9.0	8.0	8.5
29.	051300013458	Võ Vũ Phương	Uyên	24/11/2000	Quảng Ngãi	01		9.5	7.5	8.5
30.	064198001876	Nguyễn Đình Mai	Vi	04/11/1998	Gia Lai	01		9.0	7.0	8.0
31.	23C01029	Nguyễn Kiều	Giang	21/10/1978	Đồng Nai	03		7.0	6.0	6.5
32	22C01033	Hoàng Thị Hồng	Hạnh	01/05/1997	Nghệ An					

Tp. HCM, ngày 9 tháng 9 năm 2025

Cán bộ chấm thi


Nguyễn Thị Minh